

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 27 - 4- 2021.

V/v ly hôn giữa anh Tr và chị Th.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hùng Phương.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đào Văn Rạng.

2. Bà Dương Thị Vui.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2021/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021. Về tranh chấp xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Như Tr – Sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định.

\* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th – Sinh năm: 1999;

Địa chỉ: Khu 7, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Tại phiên tòa có mặt anh Tr, vắng mặt chị Th.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện lập ngày 09/3/2021 cũng như lời khai nguyên đơn anh Nguyễn Như Tr tại phiên tòa thể hiện: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị Th vào tháng 11/2018 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Đến tháng 01/2021 thì vợ chồng anh sống ly thân từ

đó cho đến nay. Nay anh xác định tình cảm giữa anh và chị Th không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Th. Vợ chồng anh đã thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân huyện N tỉnh Nam Định là toà án giải quyết vụ án ly hôn giữa vợ chồng anh.

Về con chung: Anh Nguyễn Như Tr trình bày giữa anh và chị Th không có con chung.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Như Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí anh Nguyễn Như Tr đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay bị đơn chị Nguyễn Thị Th vắng mặt (chị Th có đơn xin không hòa giải và xét xử vắng mặt) nhưng lời khai của chị Th thể hiện: Chị kết hôn với anh Tr vào tháng 11/2018 kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì vợ chồng sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Đến tháng 01/2021 thì vợ chồng chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh Tr xin ly hôn chị cũng nhất trí thuận tình ly hôn với anh Nguyễn Như Tr. Giữa chị và anh Tr đã thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân huyện N tỉnh Nam Định là toà án giải quyết vụ án ly hôn giữa vợ chồng chị.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th xác định trong quá trình chung sống giữa chị và anh Tr không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên toà hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Như Tr và chị Nguyễn Thị Th; Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Tr phải nộp theo quy định.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Như Tr cư trú tại thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định và chị Nguyễn Thị Th cư trú tại phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh nhưng anh Tr và chị Th đều thống nhất đề nghị Toà án nhân dân huyện N tỉnh Nam Định là nơi giải quyết vụ án ly hôn. Vì vậy, Toà án nhân dân huyện N thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị Th vắng mặt nhưng chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Toà án tiến hành xét xử vắng mặt chị Th là phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa anh Nguyễn Như Tr và chị Nguyễn Thị Th vào tháng 11 năm 2018 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Đến tháng 01/2021 thì vợ chồng anh Tr chị Th đã sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Nay anh Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Tr đề nghị Toà án nhân dân huyện N giải quyết vợ chồng được ly hôn, phía chị Th cũng nhất trí thuận tình ly hôn. Thấy việc thuận tình ly hôn của anh Tr và chị Th là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Như Tr và chị Nguyễn Thị Th đều thống nhất xác định vợ chồng không có con chung.

[4] Về tài sản chung vợ chồng: Anh Nguyễn Như Tr và chị Nguyễn Thị Th đều thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Như Tr phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1 - Xử thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Như Tr và chị Nguyễn Thị Th.

2 - Án phí dân sự sơ thẩm anh Nguyễn Như Tr phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Tr đã nộp theo biên lai số AA/2019/0004152 ngày 15/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, anh Tr đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn R;
- Lưu văn phòng; HSVA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Phạm Hùng Phương**